TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HNGĐ-PT
Ngày 16 - 8 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Nguyệt
Các Thẩm phán: Ông Bùi Anh Tuấn
Ông Lê Thanh Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2019/TLPT-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về vệc "tranh chấp ly hôn và nuôi con khi ly hôn".

Do Bản án sơ thẩm số 56/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2019/QĐPT-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thái Thị Thũy T, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Anh Quách Văn V, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Quách Văn V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/5/2019, lời khai trong quá trình tố tụng cũng như lời trình bày tại phiên tòa, nguyên đơn chị Thái Thị Thũy T và bị đơn anh Quách Văn V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị Thũy T và anh Quách Văn V cưới nhau vào tháng 4/2014, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương, có đăng

ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/4/2014.

Nguyên nhân ly hôn theo chị T xác định: Thời gian đầu chung sống với nhau vợ chồng sống rất hạnh phúc, nhưng sau khi cưới nhau được một thời gian thì anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống ngày càng căng thẳng và không còn hạnh phúc. Nguyên nhân chính là từ khi anh chị đi Bình Dương làm ăn thì anh V thường xuyên uống rượu, thậm chí còn đánh chị, anh V cũng tự ý dẫn 02 người con chung của chị và anh V về nhà cha mẹ anh V sống cho đến nay. Chị và anh V đã ly thân khoảng 09 tháng, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn nên chị làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh V.

Nguyên nhân ly hôn theo anh V xác định: Thời gian đầu chung sống với nhau anh chị sống rất hạnh phúc, nhưng sau khi cưới nhau được một thời gian anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nhưng mâu thuẫn giữa anh và chị T chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, khi anh chị đi Bình Dương làm ăn có đôi lúc anh uống rượu với bạn bè nhưng chị T không đồng ý, trong lúc cãi nhau anh có đánh chị một bạt tay. Thời điểm đó 02 người con chung của anh chị thường xuyên bị bệnh nên anh đã đưa cả hai con về nhà cha mẹ anh để chăm sóc cho đến nay. Anh và chị T đã ly thân khoảng 09 tháng, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể hàn gắn chị T làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh, anh cũng đồng ý.

Về con chung: Chị T và anh V thống nhất xác định trong khoảng thời gian chung sống vợ chồng, anh chị có 02 người con chung tên Quách Hoàng T, sinh ngày 16/02/2015 và Quách Ngọc H, sinh ngày 03/3/2016. Hiện cả hai người con đang sống cùng với anh V. Khi ly hôn chị T và anh V đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh V thống nhất xác định trong khoảng thời gian chung sống vợ chồng, anh chị không có tài sản chung cũng không có nợ chung, không ai nợ anh chị, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 56/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng vào các Điều 51, 55, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Thũy T và anh Quách Văn V.

2/. Về con chung:

- Buộc anh Quách Văn V có nghĩa vụ giao người con tên Quách Ngọc H, sinh ngày 03/3/2016 cho chị Thái Thị Thũy T được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục.

- Giao người con tên Quách Hoàng T, sinh ngày 16/02/2015 cho anh Quách Văn V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Chị Thái Thị Thũy T và anh Quách Văn V có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Thái thị Thũy T chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ số tiền chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu theo biên lai thu số 0003605 ngày 13/5/2019.

5/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Thái Thị Thũy T và anh Quách Văn V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhận được đơn kháng cáo của bị đơn anh Quách Văn V. Những vấn đề cụ thể anh Quách Văn V kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xem xét giải quyết, anh V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 người con chung là: Cháu Quách Hoàng T sinh ngày 16/02/2015 và cháu Quách Ngọc H sinh ngày 03/3/2016.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn anh Quách Văn V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa:

- *Về việc chấp hành pháp luật tố tụng:* Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Quách Văn V, giữ nguyên Bản án số 56/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm; sau khi nghị án. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Tại quyết định của bản án sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của chị Thái Thị Thũy T được ly hôn anh Quách Văn V; không xử lý tài sản chung, nợ chung do các đương sự không yêu cầu. Xét thấy, chị T, anh V không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị đối với các nội dung này nên các nội dung này của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Xét nội dung kháng cáo của anh Quách Văn V về quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung: Do hai con chung của anh chị là cháu Quách Hoàng T, sinh ngày 16/02/2015 và Quách Ngọc H, sinh ngày 03/3/2016 đều dưới 07 tuổi nên chưa đến tuổi pháp luật quy định phải hỏi ý kiến của các cháu và việc giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phải căn cứ vào điều kiện của người nuôi dưỡng và đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho con chung. Anh V và chị T đều có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định, anh chị đã cung cấp được chứng cứ chứng minh mức lương ổn định hàng tháng, anh V thu nhập 9.000.000 đồng/tháng, chị T thu nhập 7.000.000 đồng/tháng, đều đảm bảo điều kiện kinh tế để nuôi con.Tuy hiện nay cả hai cháu T và cháu H đều do anh V trực tiếp chăm sóc nhưng tại phiên tòa phúc thẩm chính anh T thừa nhận khi anh đưa hai con chung từ Bình Dương về Bạc Liêu đã không được sự đồng ý của chị T. Mặt khác, pháp luật quy định việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là nghĩa vụ và quyền của cả cha và mẹ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu T cho anh V, giao cháu H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp, đã xem xét, đánh giá chứng cứ đầy đủ, đảm bảo quyền lợi của các cháu và của anh V, chị T, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm, bác kháng cáo của anh V. Hiện nay cháu T đang chung sống với anh V được giữ nguyên; buộc anh V giao cháu H cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Nếu trong quá trình chị T trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh V có căn cứ cho rằng người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bác kháng cáo của anh Quách Văn V, giữ nguyên Bản án số 56/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị được giữ nguyên, án phí dân sự phúc thẩm anh Quách Văn V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Quách Văn V, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 56/2019/HNGĐ-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng vào các Điều 51, 55, 59, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Thũy T và anh Quách Văn V.

2/. Về con chung:

- Buộc anh Quách Văn V có nghĩa vụ giao người con tên Quách Ngọc H, sinh ngày 03/3/2016 cho chị Thái Thị Thũy T được trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục.

- Giao người con tên Quách Hoàng T, sinh ngày 16/02/2015 cho anh Quách Văn V được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục.

Chị Thái Thị Thũy T và anh Quách Văn V có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

3/. Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4/. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình chị Thái Thị Thũy T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu số 0003605 ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí, không được hoàn lại.

5/. Án phí dân sự phúc thẩm về hôn nhân gia đình anh Quách Văn V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Anh V đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu số 0003743 ngày 01/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí, không được hoàn lại.

6/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật

Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh (01 bản);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện ĐH (01 bản);
- CCTHADS huyện ĐH (01 bản);
- Các đương sự (02 bản);
- Lưu HS, Tổ HCTP (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Nguyệt